

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng
Dự án: Sửa chữa hồ Ia Ring, xã Bờ Ngoong

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 06 năm 2014, đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về Quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 2901/QĐ-UBND ngày 03/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng, dự án Sửa chữa hồ Ia Ring, xã Bờ Ngoong;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 129/TTr-SNNMT ngày 30/01/2026 và Văn bản số 1018/SNNMT-TL ngày 29/01/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng: Sửa chữa hồ Ia Ring, xã Bờ Ngoong, với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Sửa chữa hồ Ia Ring, xã Bờ Ngoong.

2. Mã số thông tin công trình: 8162338 (theo quy định của Chính phủ về Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng).

3. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai.

4. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Gia Lai.

5. Địa điểm xây dựng: Xã Bờ Ngoong, tỉnh Gia Lai.

6. Tổ chức tư vấn khảo sát, lập Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng: Viện Thủy lợi và Môi trường.

7. Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình chính; thời hạn sử dụng theo thiết kế của công trình chính

- Nhóm dự án: nhóm C.
- Loại, cấp công trình: Công trình phục vụ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, công trình đầu mối hồ chứa nước cấp II.
- Thời hạn sử dụng công trình chính: Thực hiện theo quy định hiện hành.

8. Mục tiêu dự án

Sửa chữa nâng cấp các hạng mục công trình đầu mối, xây dựng mốc quan trắc, lắp đặt thiết bị đo mưa, đo nước giám sát vận hành để đảm bảo an toàn cho công trình, cải thiện các công năng sử dụng và điều kiện quản lý vận hành của đập. Nhằm cấp nước tưới ổn định cho nông nghiệp, dân sinh, giảm lũ vùng hạ du hồ, đảm bảo dòng chảy môi trường, đóng vai trò quan trọng trong việc ổn định, phát triển kinh tế - xã hội địa phương, đảm bảo đời sống cho người dân trên địa bàn.

9. Quy mô đầu tư xây dựng

Sửa chữa, nâng cấp các hạng mục công trình đầu mối: Đập đất, cống lấy nước, tràn xả lũ, nhà quản lý, xây dựng mốc quan trắc, lắp đặt thiết bị đo mưa, đo nước giám sát vận hành công trình.

10. Phương án thiết kế cơ sở (phương án chọn)

a) Đập đất

- Xử lý thấm và lỗ sọt thân đập: Đào đất quanh vị trí khoan phụt đến cao trình +687.00 sau đó thực hiện khoan phụt vữa xi măng – bentonite xung quanh khu vực lỗ sọt từ cao trình +687.00 xuống đến cao trình +673.00 nhằm lấp kín các khe nứt trong thân và nền đập; kết hợp khoan phụt xi măng – cát trực tiếp trong phạm vi hố sụt nhằm lấp đầy lỗ rỗng của khối đá học đã đổ xuống khi xử lý sự cố từ cao trình +687.00 xuống đến cao trình +677.00 để gia cố, tăng cường độ chặt và ổn định lâu dài cho thân đập. Đắp lại đất độ chặt $K=0.95$ hoàn trả hiện trạng.

- Gia cố mái thượng lưu đập hiện trạng bị hư hỏng, xâm thực bong rỗ bề mặt từ cao trình cơ đập +672.50 đến cao trình đỉnh đập bằng bê tông cốt thép M250, ô có kích thước 300x300x15cm và bố trí lỗ thoát nước theo hiện trạng.

- Gia cố mặt đập hiện trạng bị hư hỏng, bong rỗ bề mặt bằng bê tông M250 dày trung bình 18cm chiều dài 515,5m; xây dựng đoạn tường chắn sóng dài 11m do tháo dỡ trong quá trình xử lý đập bị sự cố; lắp đặt barie hạn chế tải trọng 02 đầu đập; thay mới hệ thống bóng điện chiếu sáng đã bị hư hỏng;

b) Cống lấy nước

- Thay thế ống thông hơi bằng 03 ống gân xoắn D100mm luồn vào bên trong ống thông hơi cũ. Chân ống phần tiếp giáp với ống cống đầu nổi bằng thép tấm

hình L kích thước 30x60x160cm hàn vào trần công, mặt dưới tấm đục 3 lỗ D100mm liên kết với 03 ống gân xoắn. Sau đó đổ vữa tự chảy không co ngót MC Grout phạm vi 01m đáy ống thông hơi. Từ phạm vi vữa tự chảy không co ngót lên đến cao trình đỉnh ống thông hơi +690.50 lấp đầy bằng BT M300 + phụ gia chống thấm.

- Thay mới các cửa ra vào, cửa sổ nhà tháp công thượng lưu, nhà van hạ lưu đã bị hư hỏng bằng cửa khung sắt tôn panel, cửa sắt xếp.

- Vệ sinh đánh rỉ, sơn chống rỉ + sơn màu ống thép công lấy nước hiện trạng D1200mm; sửa chữa van côn hạ lưu; thay mới tủ điện thiết bị vận hành van côn.

- Đáy công xử lý đục tẩy toàn bộ lớp bê tông lót đồ bù, sau đó đồ bù bê tông M300; xử lý thấm các khớp nối đoạn 7-8; 8-9; 9-10; 10-11; 11-12 bao gồm cả phần đáy, thành và vòm.

c) Trần xả lũ

- Gia cố kênh dẫn thượng lưu tràn nối tiếp với đoạn đã gia cố hiện trạng dài 88,5m bằng bê tông cốt thép M250, hệ số mái $m=2,0$.

- Vệ sinh đánh rỉ, sơn chống rỉ cửa van tràn; thay gioăng cao su, ống thủy lực, dây dẫn dầu hệ thống thủy lực vận hành cửa van tràn.

d) Nhà quản lý

Sửa chữa lợp mái chống thấm, sơn, lát nền, điện sinh hoạt, thay mới toàn bộ cửa sổ, cửa ra vào đã hư hỏng xuống cấp. Sửa chữa hoàn thiện các hạng mục phụ trợ, cải thiện điều kiện sinh hoạt, làm việc cho cán bộ, công nhân quản lý vận hành công trình.

e) Hệ thống quan trắc: Xây dựng mới hệ thống mốc quan trắc kiểm tra lún; trạm đo mưa, đo nước tự động và 01 mặt cắt quan trắc thấm đập gần vị trí công lấy nước.

11. Số bước thiết kế, danh mục quy chuẩn, tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn

11.1. Số bước thiết kế: thiết kế 2 bước (thiết kế cơ sở và thiết kế bản vẽ thi công).

11.2. Danh mục quy chuẩn, tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn

- QCVN 04-05/2022/BNNPTNT: Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về Công trình thủy lợi, phòng chống thiên tai. Phần 1: Công trình thủy lợi - Các quy định chủ yếu về thiết kế;

- TCVN 12845:2020: CTTL - Thành phần, nội dung lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, báo cáo nghiên cứu khả thi và báo cáo kinh tế - kỹ thuật;

- TCVN 8216:2018: CTTL - Thiết kế đập đất đầm nén;

- TCVN 10778:2024: Hồ chứa - Xác định các mực nước đặc trưng;

- TCVN 8421:2010: CTTL - Tải trọng và lực tác dụng lên công do sóng và tàu;
- TCVN 8422:2010: CTTL - Thiết kế tầng lọc ngược công trình thủy công;
- TCVN 8304:2009: Công tác thủy văn trong hệ thống thủy lợi;
- TCVN 4253:2022: CTTL - Nền các công trình thủy công - Yêu cầu thiết kế;
- TCVN 14149:2024: CTTL - Yêu cầu kỹ thuật thi công và nghiệm thu khoan phụt vữa vào nền đất để chống thấm;
- TCVN 4116:2023: CTTL - Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép - Yêu cầu thiết kế;
- TCVN 8298:2009: Yêu cầu kỹ thuật chế tạo và lắp ráp thiết bị cơ khí, kết cấu thép;
- TCVN 8299:2009: Yêu cầu kỹ thuật trong thiết kế cửa van, khe van bằng thép;
- TCVN 13807:2023: Công trình thủy lợi - Đường ống dẫn nước bằng thép
- Thiết kế, chế tạo, thi công và nghiệm thu;
- TCVN 8215:2021: Công trình thủy lợi - Thiết bị quan trắc;
- TCVN 8477:2018: CTTL - Thành phần, khối lượng khảo sát địa chất trong các giai đoạn lập dự án và thiết kế;
- TCVN 8478:2018: CTTL - Thành phần, khối lượng khảo sát địa hình trong các giai đoạn lập dự án và thiết kế;
- Các Quy chuẩn, Tiêu chuẩn chuyên ngành hiện hành.

12. Tổng mức đầu tư xây dựng: 27.000.000.000 đồng (*Hai mươi bảy tỷ đồng*).

Trong đó:

- Chi phí xây dựng	:	20.735.727.000	đồng;
- Chi phí thiết bị	:	969.784.000	đồng;
- Chi phí quản lý dự án	:	598.266.000	đồng;
- Chi phí tư vấn ĐTXD	:	2.172.188.000	đồng;
- Chi phí khác	:	318.122.000	đồng;
- Chi phí dự phòng	:	2.205.913.000	đồng.

13. Tiến độ thực hiện dự án: Năm 2026-2027.

14. Nguồn vốn đầu tư và dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo tiến độ thực hiện dự án: Vốn ngân sách Nhà nước do tỉnh quản lý.

15. Hình thức tổ chức quản lý dự án được áp dụng: Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Gia Lai là ban quản lý dự án đầu tư xây dựng chuyên ngành làm chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

16. Phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư: Không thực hiện.

17. Các nội dung khác: Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Gia Lai tiếp nhận quản lý, vận hành và khai thác sử dụng công trình.

Điều 2. Chủ đầu tư (Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh) có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quyết định này theo đúng quy định của Nhà nước về quản lý dự án, quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình và các quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường; Giám đốc Kho bạc nhà nước khu vực XV, Giám đốc Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh; Chủ tịch UBND xã Bờ Ngoong, Giám đốc Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Gia Lai và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, PVPNN;
- Lưu: VT, N6.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Dương Mah Tiệp